UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 161 /BC-SNN&PTNT	*Thanh Hóa, ngày 04 tháng 9 năm 2020*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN CẤP NƯỚC SẠCH CHO XÃ CẨM VÂN, XÃ CẨM TÂM, HUYỆN CẨM THỦY VÀ XÃ YÊN LÂM, HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

Kính gửi: Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 1534/QĐ-UBND.

Thực hiện Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 05/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về thành lập Đoàn kiểm tra tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án đầu tư năm 2020, theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra và báo cáo của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa tại Công văn số 44/BC-BQLDANN ngày 31/8/2020, Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa báo cáo tình hình triển khai thực hiện dự án Cấp nước sạch cho xã Cẩm Vân, xã Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy và xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa như sau:

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Cấp nước sạch cho xã Cẩm Vân, xã Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy và xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa.

3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Liên danh Công ty TNHH Đồng Phú - Công ty CP Tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng CDC.

4. Mục tiêu của dự án: Đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho nhân dân 3 xã Cẩm Vân, Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy và Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, với tổng số dân hiện nay là 19.987 người (Cẩm Vân 9.280 người, Cẩm Tâm 4.010 người, Yên Lâm 6.697 người; dự kiến đến năm 2035 là 22.500 người; mức tiêu thụ 100l/người/ngày – đêm.

5. Qui mô, công suất: Xây dựng nhà máy nước tại xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy lấy nước từ sông Mã với công suất nhà máy 2.250m^3/ngày – đêm và hệ thống đường ống cấp nước cho các hộ dân xã Cẩm Vân, xã Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy và xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

6. Nội dung đầu tư chính/các hạng mục đầu tư chính

- Xây dựng trạm bơm nước thô, đường ống dẫn nước thô lấy từ sông Mã, tại xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy.

- Xây dựng trạm xử lý: Hồ chứa nước thô, trạm bơm cấp I, cấp II, cụm xử lý, bể chứa nước sạch, nhà hóa chất, hồ chứa bùn, nhà quản lý, công trình phụ trợ và các công trình hạ tầng kỹ thuật.

- Xây dựng, lắp đặt mạng lưới đường ống và phụ kiện kèm theo, gồm: Đường ống truyền tải; đường ống phân phối; đường ống dịch vụ; đường ống cấp nước cho hộ gia đình; đồng hồ đo nước.

- Xây dựng trạm bơm tăng áp: Tại xã Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy.

- Hệ thống điện: Xây dựng trạm biến áp; hệ thống điện chiếu sáng, điện động lực và điện sinh hoạt.

7. Địa điểm dự án: Xã Cẩm Vân, xã Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy và xã Yên Lâm, huyện Yên Định.

8. Diện tích sử dụng đất: 4,5 ha.

9. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án cho Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa.

10. Các mốc thời gian về dự án

- Số, ngày phê duyệt quyết định phê duyệt dự án, phê duyệt điều chỉnh: Số 3650/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 về việc phê duyệt dự án đầu tư; số 15300/UBND-NN ngày 11/11/2019 về việc chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.

- Thời gian thực hiện dự án:

+ Thời gian bắt đầu: Tháng 10/2015.

+ Thời gian kết thúc: 30/12/2020.

11. Tổng mức đầu tư: 80.030 triệu đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 57.000 triệu đồng;
- Chi phí thiết bị: 3.000 triệu đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 910 triệu đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 5.040 triệu đồng;
- Chi phí khác: 1.150 triệu đồng;
- Chi phí GPMB: 5.000 triệu đồng;
- Chi phí dự phòng: 8.200 triệu đồng.

12. Nguồn vốn đầu tư: Trung ương hỗ trợ từ chương trình phát triển kinh tế - xã hội các vùng; vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu khác và Ngân sách địa phương.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Tình hình thực hiện dự án

1.1. Tiến độ thực hiện dự án

1.1.1. Công tác lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

- Việc chấp hành các quy định về trình tự lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; điều chỉnh thiết kế BVTC – dự toán so với quy định hiện hành: Chấp hành đầy đủ theo các quy định hiện hành.

- Việc áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật, chính sách so với tiêu chuẩn kỹ thuật, chính sách hiện hành: Áp dụng đảm bảo theo các tiêu chuẩn hiện hành.

- Nội dung và quy mô ở bước lập, thẩm định, phê duyệt bản vẽ thi công, dự toán so với Quyết định đầu tư đã duyệt: Tuân thủ đúng theo Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật Đầu tư công số 59/2014/QH13 và các nội dung và quy mô đầu tư đã được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt các Quyết định liên quan đến dự án Cấp nước sạch cho xã Cẩm Vân, xã Cẩm Tâm huyện Cẩm Thủy và xã Yên Lâm huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa: Số 3138/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng; số 3650/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; số 1943/QĐ-UBND ngày 28/5/2015 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; số 3286/QĐ-UBND ngày 28/8/2015 về việc phê duyệt TKBVTC - Dự toán công trình; số 151/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng các hạng mục công trình;

- Về tiến độ lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán so với tiến độ đã được phê duyệt và quy định hiện hành: Đảm bảo đúng tiến độ theo quy định hiện hành.

1.1.2. Công tác giải phóng mặt bằng

- UBND huyện Cẩm Thủy phê duyệt các Quyết định liên quan đến công tác GPMB dự án Cấp nước sạch cho xã Cẩm Vân, xã Cẩm Tâm huyện Cẩm Thủy và xã Yên Lâm huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa: Số 1362/QĐ-UBND ngày 16/9/2015 về việc thành lập Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư thực hiện dự án: Số 1683/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ trong GPMB.

1.1.3. Công tác đấu thầu: Lập, thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu, lựa chọn nhà thầu tuân thủ đầy đủ theo Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 và các quy định của pháp luật hiện hành.

1.1.4. Công tác thực hiện hợp đồng: Tiến độ thực hiện các gói thầu của dự án cơ bản đáp ứng theo yêu cầu của hợp đồng.

1.2. Giá trị khối lượng thực hiện theo tiến độ thực hiện hợp đồng

- Công trình được khởi công xây dựng từ tháng 10/2015. Giá trị thực hiện đến thời điểm báo cáo là: 55.822,0 triệu đồng, trong đó:

+ Gói thầu xây dựng: 47.000,0 triệu đồng;
+ Chi phí quản lý dự án: 1.017,0 triệu đồng;
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 4.044,0 triệu đồng;
+ Chi phí khác: 2.719,0 triệu đồng;
+ Chi phí GPMB: 1.042,0 triệu đồng;

- Về chất lượng: Chất lượng các hạng mục công trình đảm bảo yêu cầu.

- Đánh giá tiến độ: Tiến độ thực hiện đảm bảo yêu cầu.

1.3. Tình hình quản lý vốn và tổng hợp kết quả giải ngân

- Kế hoạch vốn năm 2020: 17.000 triệu đồng (trong đó vốn năm 2019 kéo dài sang năm 2020 là 7.000 triệu đồng; vốn năm 2020 là 10.000 triệu đồng).

- Lũy kế vốn đã bố trí đến thời điểm báo cáo: 60.000 triệu đồng.

- Vốn đã giải ngân đến tháng 9/2020: 51.006 triệu đồng.

1.4. Chất lượng công việc đạt được

- Đối với các gói thầu tư vấn: Đảm bảo tiến độ và chất lượng đáp ứng yêu cầu trong hợp đồng đã ký kết.

- Đối với gói thầu xây lắp thực hiện thi công xây dựng, chất lượng công việc đạt được:

+ Đối chiếu với thiết kế BVTC được duyệt: Đảm bảo yêu cầu thiết kế.

+ Tiêu chuẩn áp dụng xây dựng và yêu cầu kỹ thuật công trình xây dựng: Đạt yêu cầu kỹ thuật.

1.5. Các chi phí khác liên quan đến dự án

- Chi phí QLDA: Đã giải ngân được 1.013 triệu đồng.

- Chi phí cho TVĐTXD, chi phí khác: Đã giải ngân được 7.348 triệu đồng.

1.6. Các biến động liên quan đến quá trình thực hiện dự án

Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện dự án tại Văn bản số 15300/UBND-NN ngày 11/11/2019, trong đó đồng ý điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đến ngày 30/12/2020. Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện điều chỉnh thời gian thực hiện gói thầu số 7 – Thi công xây dựng công trình xong trước ngày 30/12/2020.

2. Công tác quản lý dự án

2.1. Kế hoạch triển khai thực hiện:

- Quản lý dự án ở giai đoạn hình thành và phát triển.
- Quản lý dự án ở giai đoạn thực hiện (Giai đoạn tiền thi công).
- Quản lý dự án ở giai đoạn thi công xây dựng.
- Quản lý dự án ở giai đoạn kết thúc.

2.2. Kế hoạch chi tiết các nội dung quản lý thực hiện dự án

- Quản lý dự án ở giai đoạn hình thành và phát triển:

+ Lập báo cáo đầu tư, dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật.

+ Đánh giá hiệu quả dự án và xác định tổng mức đầu tư.

+ Xây dựng phương án đền bù GPMB.

- Quản lý dự án ở giai đoạn thực hiện (giai đoạn tiền thi công):

+ Điều hành quản lý chung dự án.

+ Tuyển chọn nhà thầu tư vấn thiết kế và các nhà tư vấn khác.

+ Quản lý các hợp đồng tư vấn.

+ Triển khai công tác khảo sát thiết kế và các thủ tục xin phê duyệt.

+ Chuẩn bị cho các giai đoạn thi công xây dựng.

+ Xác định dự toán và tổng dự toán công trình.

+ Trình thẩm định dự toán, tổng dự toán công trình.

+ Lập hồ sơ mời thầu.

- Quản lý dự án ở giai đoạn thi công xây dựng:

+ Quản lý giám sát chất lượng.

+ Lập và quản lý tiến độ thi công.

+ Quản lý các chi phí dự án.

+ Quản lý các hợp đồng.

2.3. Kết quả đạt được so với kế hoạch đề ra và điều chỉnh kế hoạch thực hiện cho phù hợp với yêu cầu: Đáp ứng yêu cầu so với kế hoạch đề ra.

2.4. Công tác đảm bảo chất lượng và hiệu lực quản lý dự án: Thực hiện theo quy định trong Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

3. Báo cáo việc tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá dự án đầu tư: Việc phân công, bố trí bộ phận, cá nhân thực hiện nhiệm vụ giám sát, đánh giá dự án là những cán bộ trực tiếp quản lý, giám sát dự án nên thông tin báo cáo đảm bảo tính chính xác và trung thực.

4. Báo cáo việc tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu

Tình hình tổ chức lựa chọn nhà thầu, đăng tải thông tin trong quá trình lựa chọn nhà thầu thực hiện tuân thủ đầy đủ theo Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 và các quy định của pháp luật hiện hành đảm bảo công khai, công bằng và minh bạch.

5. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin

5.1. Tổng hợp các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan cấp trên có liên quan đến dự án:

- Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 21/9/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng từ nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Công văn số 11754/UBND-NN ngày 05/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đầu tư hộp kỹ thuật cho đường ống nước sạch qua trung tâm đô thị Yên Lâm, huyện Yên Định; trong đó chỉ đạo yêu cầu UBND huyện Yên Định khẩn trương bàn giao mặt bằng tuyến ống dọc 2 bên đường TL 518 đoạn qua trung tâm xã Yên Lâm và hoàn thiện mặt cắt ngang 2 tuyến đường đoạn vào khu làng nghề (theo quy hoạch) cho Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT để triển khai thi công đảm bảo đúng tiến độ.

- Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 03/2/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 16/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách nhằm hạn chế tác động của dịch Covid-19 đến thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

5.2. Việc đảm bảo thông tin báo cáo: Các thông tin báo cáo đảm bảo tính chính xác, trung thực.

5.3. Xử lý thông tin báo cáo: Việc xử lý các thông tin báo cáo kịp thời kể từ khi nhận được báo cáo để phản hồi kịp thời, tránh gây hậu quả bất lợi cho dự án.

5.4. Kết quả giải quyết các vướng mắc, phát sinh: Vướng mắc lớn nhất trong quá trình từ khi triển khai thực hiện dự án cho đến đó là vốn bố trí cho dự án chậm; có đơn thư phản ánh của nhân dân khu vực dự án về tình hình dự án không triển khai thi công.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Về việc bố trí vốn cho dự án: Kế hoạch vốn bố trí hàng năm cho dự án rất hạn hẹp (Năm 2015 là 10,0 tỷ đồng; năm 2016 là 16,0 tỷ đồng; năm 2017 là 12,0 tỷ đồng; năm 2018 là 5,0 tỷ đồng; năm 2019 là 7,0 tỷ đồng (bố trí ngày 20/12/2019); năm 2020 là 10,0 tỷ đồng), làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

2. Về giải phóng mặt bằng: Việc bàn giao mặt bằng tuyến đường ống qua thị trấn Yên Lâm chậm: Chủ tịch UBND tỉnh đã yêu cầu UBND huyện Yên Định khẩn trương bàn giao mặt bằng tuyến ống dọc 2 bên đường TL 518 đoạn qua trung tâm xã Yên Lâm và hoàn thiện mặt cắt ngang 2 tuyến đường đoạn vào khu làng nghề (theo quy hoạch) cho Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT (Ban QLDA) để triển khai thi công đảm bảo đúng tiến độ tại Công văn số 11754/UBND-NN ngày 05/9/2019 và Công văn số 4439/UBND-NN ngày 09/4/2020; tuy nhiên đến ngày 25/6/2020 UBND huyện Yên Định mới bàn giao mặt bằng cho Ban QLDA làm ảnh hưởng đến việc chậm tiến độ và giải ngân của dự án.

IV. TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Tình hình thực hiện dự án: Đúng quy định của pháp luật;

2. Công tác quản lý dự án: Đảm bảo chất lượng và tiến độ;

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin: Kịp thời.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

(Kèm theo phụ biểu 01, 02 và hồ sơ tài liệu)

Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo Đoàn kiểm tra./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu VT, KHTC.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Viết Thái